

Số: 1932/2020/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 485/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc “Tranh chấp về thừa kế tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06/11/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 104/8 đường K, Phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Sỹ B, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 250 đường O, Phường R, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn:

1. Ông **Nguyễn Minh S**, sinh năm 1957

2. Ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Số 104/8 đường K, Phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. Bà Nguyễn Thị N (Nguyễn ép. Nguyen Thi N), sinh năm 1953

Quốc tịch: Việt Nam và Pháp

Địa chỉ: Rue Brunetiere Aulnay, Sous Bois, France

Địa chỉ thường trú: Số 112 đường K, Phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bà Nguyen Kim A Thi (Nguyễn Thị Kim A), sinh năm 1955

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Địa chỉ: Midway City, CA-92655

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị N (Nguyễn ép. Nguyễn Thị N) và bà Nguyễn Kim A Thị (Nguyễn Thị Kim A): Ông Hoàng Sỹ B, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 250 đường O, Phường R, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Bà Nhan Ngọc M, sinh năm 1961
4. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1979
5. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1980
6. Bà Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh năm 1997
7. Ông Nguyễn Duy D, sinh năm 1990
8. Ông Nguyễn Hữu E, sinh năm 1996
9. Bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1959
10. Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1994
11. Trẻ Huỳnh Hoài P, sinh năm 2003

Người đại diện theo pháp luật của trẻ Phong: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Số 104/8 đường K, Phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Phân chia di sản thừa kế là nhà đất tọa lạc tại địa chỉ số 104/8 đường K, Phường L, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh theo Bản di chúc số 000844 ngày 29/01/2011 của ông Nguyễn Văn X và Bản di chúc 000846 ngày 29/01/2011 của bà Nguyễn Thị Y được lập tại Văn phòng Công chứng GD.

Giá trị của nhà đất tọa lạc tại địa chỉ số 104/8 đường K, Phường L, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là 4.000.000.000 (Bốn tỷ) đồng.

Bà Nguyễn Thị N (Nguyễn Ép. Nguyễn Thị N) có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Kim B (Nguyễn Kim B Thị), ông Nguyễn Minh S, ông Nguyễn Minh D, ông Nguyễn Minh C mỗi người 800.000.000 đồng trong thời hạn là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày 16/11/2020.

Bà Nguyễn Thị N (Nguyễn Ép. Nguyễn Thị N), sinh năm 1953, quốc tịch Việt Nam (Pháp) được quyền sở hữu và sử dụng đối với nhà và đất thuộc thửa đất số 258, tờ bản đồ số 01 có diện tích là 39,2m², tọa lạc tại địa chỉ số 104/8 đường K, Phường L, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Minh S, bà Nhan Ngọc M, ông Nguyễn Minh H, ông Nguyễn Minh Tg, bà Nguyễn Ngọc Bảo N, ông Nguyễn Duy D, ông Nguyễn Hữu E, trẻ Huỳnh Hoài P, ông Nguyễn Minh D, bà Nguyễn Thị F, ông Nguyễn Minh Q được quyền lưu cư trong thời hạn tối đa là 01 (một) năm tính từ ngày ông Nguyễn Minh S và ông Nguyễn Minh D nhận tiền thanh toán. Trong thời hạn lưu cư, ông S, ông D không được quyền mua bán, cho thuê, thế chấp, cho ở nhờ... với bên thứ 3 đối với nhà đất tọa lạc tại địa chỉ số 104/8 đường K, Phường L, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi bà Nguyễn Thị N (Nguyễn Ép. Nguyễn Thị N) thực hiện xong nghĩa vụ giao tiền cho các ông bà nêu trên, bà N được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký cập nhật biến động đối với nhà và đất thuộc thửa

đất số 258, tờ bản đồ số 01 có diện tích là 39,2m², tọa lạc tại địa chỉ số 104/8 đường K, Phường L, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, được nhà nước công nhận và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất theo hồ sơ gốc số 1593/2001 ngày 05/02/2001.

Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất theo hồ sơ gốc số 1593/2001 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/02/2001 và các giấy tờ có liên quan bà Nguyễn Thị N (Nguyễn Ép. Nguyễn Thị N) đang quản lý.

Án phí dân sự sơ thẩm: Do bà Nguyễn Thị N (Nguyễn Ép. Nguyễn Thị N), bà Nguyễn Thị Kim A (Nguyễn Kim A Thị), ông Nguyễn Minh S, ông Nguyễn Minh D, ông Nguyễn Minh C là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Hoàn lại cho ông Nguyễn Minh C số tiền tạm ứng án phí 18.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0092467 ngày 01/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THA DS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Quy